

Số: 321/QĐ-UBND

Mộc Châu, ngày 08 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Hướng dẫn số 1384/HD-SNV ngày 28/7/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về hồ sơ, thủ tục, quy trình tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 94/TTr-PNV ngày 02/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ và nâng

bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, gồm 3 Chương, 9 Điều.

(Có Quy chế kèm theo)

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1912/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, NV, N 100b.

Long Trung Tâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có
thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 3 năm 2022 của UBND huyện Mộc Châu)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc và cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền, nhằm động viên, khích lệ cán bộ, công chức tích cực thi đua lao động sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy định này được áp dụng thực hiện đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện Mộc Châu và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Mộc Châu.

Điều 3. Đối tượng

a) Cán bộ, công chức cấp huyện đã được xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính.

b) Cán bộ, công chức cấp xã đã được xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính.

c) Viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập và những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện áp dụng

1. Điều kiện và chế độ được hưởng

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận

bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn.

Lưu ý: Thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn: Tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên (*theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ*) thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng. Như vậy thời điểm xét nâng lương trước thời hạn phải trước thời điểm nâng lương thường xuyên của cá nhân tối thiểu 01 tháng và tối đa 6 tháng hoặc 9 tháng hoặc 12 tháng (tùy theo số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn)

Thời điểm tính hưởng bậc lương mới khi được nâng bậc lương trước thời hạn được tính từ ngày đủ để nâng bậc lương thường xuyên theo quy định trừ đi số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn; thời hạn nâng bậc lương lần sau tính từ thời điểm hưởng bậc lương mới.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Đối với cán bộ, công chức

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

2.2. Đối với viên chức và người lao động

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

3. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng Quy định tại Điều 3 (*sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức*) lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ tại thời điểm giữ bậc lương đã được các cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, tôn vinh, đánh giá bằng các hình thức sau:

a) Những trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- Huân chương các loại;
- Danh hiệu Anh hùng ;
- Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà Nước;
- Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;

- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Chủ trì nghiên cứu đề tài, phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký và công nhận cấp Nhà nước (trong nước và nước ngoài).

b) Những trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng so với thời gian quy định, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- Huy chương các loại;
- Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;
- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh;
- Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn chính được giao hàng năm;
- Chủ trì nghiên cứu đề tài, phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích được Hội đồng sáng kiến tỉnh công nhận.

c) Những trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng so với thời gian quy định, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- Đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- Bằng khen (theo chuyên đề, theo giai đoạn hoặc đột xuất) của Bộ, ngành, tỉnh, đảng, đoàn thể.
- Đạt giải tại kỳ thi chuyên môn giỏi cấp toàn quốc hoặc đạt giải tại kỳ thi chuyên môn giỏi cấp tỉnh và được tặng Giấy khen (Bằng khen)

d) Nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu: Cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu theo quy định của Nhà nước, hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng (*không tính vào tỷ lệ 10% nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm của đơn vị*).

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vừa lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ và vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng lương trước thời hạn.

4. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên, thành tích đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn có giá trị 06 năm kể từ khi được cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận thành tích.

Đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống, thành tích đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn có giá trị 04 năm kể từ khi được cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận thành tích.

* *Lưu ý*: Mỗi thành tích chỉ được sử dụng 01 lần để đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

Đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) này không được tính để xét nâng lương trước thời hạn lần sau.

5. Số lần nâng bậc lương trước thời hạn

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Tỷ lệ và cách xác định số người được hưởng nâng lương trước hạn

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*số có mặt*) trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn; danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức).

Cuối tháng 12 hằng năm Phòng Nội vụ huyện thông báo số lượng người được tăng lương trước thời hạn của từng cơ quan, đơn vị năm tiếp theo.

2. Cách tính tỷ lệ nâng lương trước thời hạn: Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (*không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10*), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

Đối với cơ quan, đơn vị có dưới 10 người làm việc, chỉ thực hiện khi tổng số người làm việc cộng trong 2 hoặc 3 năm liên tiếp lớn hơn hoặc bằng 10.

Ví dụ 1: Cơ quan A có 6 người làm việc thì sau 02 năm số người được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan A là 01 người (10% của $6+6=12$ tương đương 01 người);

Ví dụ 2: Cơ quan B có 4 người làm việc thì sau 03 năm số người được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan B là 01 người (10% của $4+4+4=12$ tương đương 01 người);

Ví dụ 3: Năm 2019, cơ quan C có 17 người làm việc, lấy 17 chia cho 10 được 1 dư 7 cơ quan C được 1 người được nâng bậc lương trước thời hạn; năm 2020 cơ quan C vẫn có 17 người làm việc thì cơ quan C có 1 người được nâng bậc lương trước hạn, số dư $7+7=14 \geq 10$, cơ quan C có thêm 01 người, vậy năm 2020 cơ quan C được 02 người được nâng bậc lương trước thời hạn; đến năm 2021 lại tính như năm 2019.

Điều 6. Thứ tự ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn

Việc xét nâng lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu có nhiều công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về thành tích, thì thực hiện ưu tiên như sau:

1. Xét hết diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng sau đó là 06 tháng.

2. Trong cùng đối tượng có cấp độ nâng bậc lương trước thời hạn giống nhau thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Ưu tiên xét trước đối với thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên hàng năm, nhiệm kỳ, sau đó đến thành tích trong thực hiện nhiệm vụ đột xuất, nhiệm vụ khác (nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác đảng và các đoàn thể quần chúng).

(2) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thời gian giữ bậc ngoài thành tích cao nhất được khen, phong tặng, công nhận nêu trên còn có thành tích được khen thưởng, phong tặng, công nhận ở thành tích thấp hơn.

(3) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi biệt phái, tăng cường cơ sở.

(4) Còn tuổi công tác tối thiểu đủ 05 năm trở xuống (*tính lộ trình tăng tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2019-NĐ/CP ngày 18/11/2020*); có thâm niên công tác nhiều hơn.

(5) Cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong quá trình công tác chưa được nâng bậc lương trước thời hạn.

(6) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các ngạch có hệ số lương thấp.

(7) Là cán bộ, công chức, viên chức nữ.

(8) Là cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

Điều 7. Thủ tục xét duyệt

1. Thẩm quyền và trình tự thực hiện

1.1. Đối với cán bộ, công chức

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức họp để bình xét danh sách cán bộ, công chức, người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn theo số lượng cơ quan, đơn vị được thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn trong năm; thành phần gồm: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đại diện cấp ủy, đại diện Ban chấp hành công đoàn cùng cấp (*Tổ Công đoàn*), đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng cấp (*nếu có*), căn cứ vào kết quả họp bình xét:

- Lập hồ sơ gửi hội đồng xét nâng lương UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) tổng hợp họp xét, trình Ban Thường vụ huyện ủy cho chủ trương (*Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy quản lý*), Sở Nội vụ thẩm định trước khi ban hành Quyết định.

b) Đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Tỉnh ủy, các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh: Định kỳ năm 02 lần (*đợt 1 từ ngày 01/02 đến 28/02; đợt 2 từ ngày 01/9 đến 30/9*), Chủ tịch UBND cấp huyện lập 02 bộ hồ sơ gửi Sở Nội vụ để thẩm định, trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.2. Đối với viên chức

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức họp để bình xét danh sách cán bộ, viên chức, người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn theo số lượng cơ quan, đơn vị được thực hiện nâng lương trước thời hạn trong năm; thành phần gồm: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đại diện cấp ủy, đại diện Ban chấp hành công đoàn cùng cấp (*Tổ Công đoàn*), đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng cấp (*nếu có*), căn cứ vào kết quả họp bình xét:

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp. Trước khi quyết định, lập hồ sơ gửi xin ý kiến thẩm định, phê duyệt của UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*).

* Lưu ý: Việc nâng lương cho người đứng đầu và cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập (*đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy*) quản lý thực hiện như Mục 1.1, Điều 7 Quy chế này.

2. Hồ sơ đề nghị

- Tờ trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (Ghi rõ biên chế được giao, biên chế hiện có, số người đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn) gửi Hội đồng xét nâng lương của UBND huyện Mộc Châu.

- Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (*theo mẫu số 11a*)
- Biên bản họp bình xét của cơ quan, đơn vị.
- Bản sao Quyết định nâng lương hoặc chuyển ngạch gần nhất của từng cá nhân.
- Bản sao các Quyết định Khen thưởng, phong tặng, đánh giá và Thông báo nghỉ hưu.

- Thông báo hoặc kết luận đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian giữ bậc lương (*đối với đại học, cao đẳng là 3 năm gần nhất giữ bậc lương, trung cấp là 2 năm gần nhất giữ bậc lương*)

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành.

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

Căn cứ vào Điều 3, Điều 4 của Quy chế này tổ chức việc rà soát, thống kê, tổ chức họp với tập thể lãnh đạo và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp (*Tổ Công đoàn*), bình xét những cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện

nhệm vụ, nâng bậc lương trước thời hạn do có thông báo nghỉ hưu, nộp hồ sơ về UBND huyện (qua phòng Nội vụ).

2. Hội đồng xét nâng lương của Ủy ban nhân dân huyện.

Có trách nhiệm: Tổng hợp hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi đến, rà soát, đối chiếu với diễn biến lương của cán bộ, công chức, viên chức, đối chiếu với điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước và Quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này tổ chức họp xét và lập các thủ tục, hồ sơ báo cáo UBND huyện.

3. Giao Phòng Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện:

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của Hội đồng xét nâng lương: Lập các thủ tục, hồ sơ theo quy định trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo phân cấp hiện hành.

- Căn cứ phê duyệt của Sở Nội vụ, dự thảo Quyết định trình Chủ tịch UBND huyện ký ban hành theo phân cấp.

- Thông báo công khai danh sách những cán bộ, công chức, viên chức được xét nâng bậc lương trước thời hạn để cán bộ, công chức, viên chức được biết.

- Cuối tháng 12 hằng năm Phòng Nội vụ huyện thông báo số lượng người được tăng lương trước thời hạn của từng cơ quan, đơn vị năm tiếp theo.

- Tham mưu với UBND huyện giải quyết những kiến nghị, thắc mắc của cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến nâng bậc lương trước thời hạn (nếu có).

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này được công khai rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị và là căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có thông báo nghỉ hưu.

Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được biết, thực hiện; trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ đề nghị phản ánh về UBND huyện Mộc Châu (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Long Trung Tâm